

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOA LƯ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HS-ST

Ngày: 07- 6- 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Vũ Quang Chung.

Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Văn Oanh và ông Nguyễn Văn Luận.

- Thư ký phiên tòa: bà Giang Thị Mến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2021/HSST ngày 13/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HS ngày 26/4/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số: 01/QĐHPT - HS ngày 07/5/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tạ Thị Minh T** (tên gọi khác: không) sinh năm: 1980, tại Hà Nam; giới tính: Nữ; nơi cư trú: số nhà 21, ngách 17, ngõ 124, phường T, quận T, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Tạ Quang T, con bà: Hoàng Thị Thu T; chồng: Chu Anh P; con: Có hai con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Trại giam Ninh Khánh- Bộ Công an, do ông Trần Viết D- Phó giám thị. Đại diện theo ủy quyền. Địa chỉ: xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt có lý do.

2. Ủy ban nhân dân phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, do bà Nguyễn Thị Việt H, Phó chủ tịch. Đại diện theo ủy quyền; vắng mặt.

*** Người làm chứng:** ông Tạ Quang T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm nhân Tạ Ngọc T sinh năm 1978, ở phường T, quận T, thành phố Hà Nội hiện đang chấp hành án 7 năm tù về tội Cố ý gây thương tích tại phân trại số 4 Trại giam Ninh Khánh - Bộ Công an thuộc địa bàn xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư theo Bản án số 558/2016/HSPT ngày 10/6/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Trong bản án còn tuyên T phải có trách nhiệm bồi thường dân sự số tiền 70.000.000đồng nhưng T chưa bồi thường xong số tiền trên. Theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 11 Thông tư số 06 ngày 12/02/2018 của Bộ Công an về tiêu chuẩn thi đua trong chấp hành án phạt tù và xếp loại cải tạo phạm nhân, do T chưa bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự, nên để được đánh giá xếp loại cải tạo Khá thì T phải có đơn của thân nhân trình bày về hoàn cảnh kinh tế gia đình đặc biệt khó khăn, không có điều kiện giúp T thực hiện nghĩa vụ bồi thường dân sự có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cư trú. Ông Tạ Quang T, sinh năm 1954 là bố đẻ của T hiện đang trú tại số nhà 21, ngách 17, ngõ 124, phường T, quận T, thành phố Hà Nội làm đơn và đưa cho con gái là Tạ Thị Minh T, sinh năm 1980 để đi xin xác nhận. Ngày 14/9/2018, Tạ Thị Minh T lên Ủy ban nhân dân phường Thụy Khuê xin xác nhận. Do gia đình ông T không thuộc diện gia đình có hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn, nên bà Nguyễn Thị Việt H là Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Thụy Khuê chỉ ký xác nhận vào đơn của ông Tạ Quang T là có hộ khẩu thường trú tại phường T. Thu nẩy sinh ý định làm giả dấu quốc huy của Ủy ban nhân dân phường T và chữ ký, dấu chức danh của bà Nguyễn Thị Việt H chụp vào đơn xin xác nhận hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn theo mẫu để nộp cho Trại giam Ninh Khánh. T đã tra trên mạng xã hội Zalo và thuê một người sử dụng nick “Nhận in khắc dấu” ở Thành phố Hồ Chí Minh làm giả con dấu của Ủy ban nhân dân phường T, chữ ký và dấu chức danh của bà Nguyễn Thị Việt H - Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân phường với giá 5.000.000 đồng. T chụp mẫu đơn có dấu quốc huy của Ủy ban nhân dân phường T, chữ ký, dấu chức danh của bà Nguyễn Thị Việt H đã xác nhận trong đơn của ông Tạ Quang T ngày 14/9/2018, rồi gửi qua tin nhắn Zalo cho người nhận làm dấu, chữ ký giả. Sau khi làm xong người làm dấu giả đã chụp ảnh gửi qua Zalo cho Thu, do thấy dấu mờ và nhòe nên T chỉ trả 3.000.000đồng. T chuyển qua tài khoản cho chị Hoàng Thanh H (là chị họ) ở địa chỉ 63/22/12, phường Hi, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, để chị H trả tiền công cho người làm dấu giả và nhận giấy tờ có con dấu, chữ ký giả được bao gói vào một hộp dán kín. Chị H chuyển giấy tờ giả trên qua đường bưu điện cho anh Tạ Ngọc T sinh năm 1983 là em trai T, để T chuyển lại cho T. Khi nhận được đơn có sẵn chữ ký, dấu chức danh của bà Nguyễn Thị Việt H và dấu Quốc huy của Ủy ban nhân dân phường T, chữ ký của ông Tạ Quang T ở phần người viết đơn, T tự ghi các nội dung đơn, đề ngày 26/01/2018, sau đó viết tên ông Tạ Quang T ở dưới chữ ký người viết đơn và đưa lại cho ông T. Đến tháng 02/2019, ông T mang đơn đến Trại giam Ninh Khánh đưa cho T nộp để xét giảm thời gian chấp hành án. Căn cứ vào nội dung đơn trên, phạm nhân T đã được xếp loại cải tạo Khá và tháng 4/2020, được Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét giảm thời hạn chấp hành án 6 tháng.

Ngày 10/7/2020, Trại giam Ninh Khánh nhận được đơn thư tố giác tội phạm không ký tên, bên ngoài phong bì ghi tên người gửi là Nguyễn Trọng T - 159 Ngọc Hà, Hà Nội, tố giác gia đình ông Tạ Quang T có hành vi làm giả con dấu và chữ ký

của Ủy ban nhân dân phường Thụy Khuê tại đơn trình bày của thân nhân phạm nhân về hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn. Sau khi xác minh, ngày 14/10/2020, Công an Trại giam Ninh Khánh chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Công an huyện Hoa Lư để điều tra giải quyết.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư đã thu thập mẫu dấu của Ủy ban nhân dân phường Thụy Khuê, dấu chức danh và chữ ký của bà Nguyễn Thị Việt Hà - Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Thụy Khuê trưng cầu giám định so với con dấu, chữ ký và dấu chức danh trong đơn trình bày hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn đề ngày 26/01/2018, do phạm nhân Tạ Ngọc T nộp cho Trại giam Ninh Khánh.

Tại bản Kết luận giám định số 48/KLGD-PC09-TL ngày 09/12/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

- + Chữ ký mang tên Nguyễn Thị Việt H trên tài liệu cần giám định ký hiệu A so với chữ ký của bà Nguyễn Thị Việt H trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M17 không phải do cùng một người ký ra.

- + Hình dấu tròn đỏ có nội dung “UBND phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A so với hình dấu tròn đỏ có nội dung “UBND phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội” của UBND phường Thụy Khuê trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M16 và M18 không phải do cùng một con dấu đóng ra.

- + Dấu chức danh mang tên Nguyễn Thị Việt H trên tài liệu cần giám định ký hiệu A so với dấu chức danh của bà Nguyễn Thị Việt H trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M19 không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSHL ngày 13/4/2021, Viện Kiểm sát nhân huyện Hoa Lư truy tố bị cáo Tạ Thị Minh T về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1, khoản 4 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ của vụ án, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Tạ Thị Minh T phạm tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Tạ Thị Minh T từ 09 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ từ 5% đến 10% thu nhập trong thời giam chấp hành cải tạo không giam giữ sung ngân sách Nhà nước, thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội nhận quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Thụy Khuê giám sát, giáo dục. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra vụ án và tại phiên Tòa, bị cáo Tạ Thị Minh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoa Lư, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai người làm chứng; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; bản kết luận giám định; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được xem xét tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Năm 2018, Tạ Thị Minh T thuê người làm giả con dấu quốc huy của Ủy ban nhân dân phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội và chữ ký, dấu chức danh của bà Nguyễn Thị Việt Hà là Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Thụy Khuê vào đơn đề ngày 26/01/2018, trình bày hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn của ông Tạ Quang T là bố đẻ của phạm nhân Tạ Ngọc T, sau đó chuyển đến Trại giam Ninh Khánh nhằm lừa dối Trại giam Ninh Khánh để phạm nhân Tạ Ngọc T được xếp loại cải tạo Khá và được Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét giảm 6 tháng chấp hành hình phạt tù. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, đến hoạt động bình thường của các cơ quan, tổ chức; là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật, song vì muốn anh của mình được giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù, bị cáo vẫn cố tình vi phạm dẫn đến phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, đồng thời để giáo dục phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng ổn định, không cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương, khấu trừ một phần thu nhập trong thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ, cũng đủ điều kiện để bị cáo tự cải trở thành công dân tốt, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật. Bị cáo phạm tội không vì mục đích kinh tế, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư thu giữ 01 đơn trình bày của ông Tạ Quang T đề ngày 26/01/2018, giả dấu quốc huy của Ủy ban nhân dân phường Thụy Khuê và chữ ký, dấu chức danh của bà Nguyễn Thị Việt Hà là Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội là chứng cứ của vụ án cần tiếp tục quản lý, lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí - Quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông được bị cáo Tạ Thị Minh T thuê làm con dấu và chữ ký giả, Thu khai nhận không biết tên tuổi, địa chỉ. Mặt khác, do Thu bị mất điện thoại và đã xóa tài khoản Zalo của người này nên không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với chị Hoàng Thanh H ở địa chỉ 63/22/12, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh là người được Thu chuyển tiền vào tài khoản để trả tiền, rồi lấy tài liệu từ người làm dấu giả ở Thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan điều tra đã xác minh theo địa chỉ trên nhưng không có kết quả, T cũng khai nhận không trao đổi gì với chị H về việc thuê làm con dấu giả; số tài khoản chuyển tiền lâu ngày T không nhớ và hiện nay T cũng không liên lạc gì với chị nên không biết địa chỉ cụ thể. Do vậy, không có cơ sở để xử lý.

Đối với ông Tạ Quang T, anh Tạ Ngọc T, Tạ Ngọc T: Quá trình điều tra xác định ông T, anh T và T không biết việc bị cáo T thuê người làm con dấu, chữ ký giả trong đơn trình bày hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn đề ngày 26/01/2018. Do vậy, không xem xét xử lý đối với những người này.

Đối với người có tên Nguyễn Trọng T - 159 Ngọc Hà ghi ngoài phong bì thư tố giác tội phạm gửi Trại giam Ninh Khánh, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư đã tiến hành làm việc tại Công an phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, Hà Nội nhưng không xác định có ai là tên là Nguyễn Trọng T và ở địa chỉ 159 Ngọc Hà. Nên không có căn cứ để điều tra, giải quyết.

Đối với Trại giam Ninh Khánh- Bộ công an và Ủy ban nhân dân phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội không có yêu cầu, đề nghị gì, không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Tạ Thị Minh T phạm tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Tạ Thị Minh T 12(Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ 10% thu nhập trong thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ sung ngân sách Nhà nước, thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội nhận quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Thụy Khuê giám sát, giáo dục.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc Tạ Thị Minh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (07/6/2021).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND H. Hoa L-;
- CA H. Hoa L-;
- Chi cục THADS H. Hoa L-;
- Sở T- pháp NB;
- Bị cáo;
- L- u.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Vũ Quang Chung.

